

Bản án số: 11/2026/HSST

Ngày 06-02-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 – LÂM ĐỒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Hữu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Xuân Đông và ông Nguyễn Hoài Phương.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Thủy là Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 6 – Lâm Đồng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 – Lâm Đồng tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Anh Văn – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 6 – Lâm Đồng mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 52/2025/TLST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2026/QĐXXST-HS, ngày 15/01/2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Triệu Văn P**, sinh năm 1977, tại tỉnh Tuyên Quang; nơi cư trú: Tổ dân phố A, phường B, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Triệu Văn C (*đã chết*) và bà Lý Thị L (*sinh năm 1956*); có vợ là Lý Thị M (*sinh năm 1984*) và 03 người con (*lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2016*); tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam ngày 25/9/2025, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh Lâm Đồng; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Mai Thị H và bà Vi Thị A, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước, Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng; có mặt.

Bị hại:

- Ông Phùng Văn L, sinh năm 1965; địa chỉ: Tổ dân phố A, phường B, tỉnh Lâm Đồng; có mặt.

- Ông Nguyễn Hữu H, sinh năm 1990; địa chỉ: Tổ dân phố A, phường B, tỉnh Lâm Đồng; có mặt.

Người làm chứng:

- Ông Lý Chàng S, sinh năm 1962; địa chỉ: Tổ dân phố B, phường B, tỉnh Lâm Đồng; vắng mặt.

- Bà K'S, sinh năm 1988; địa chỉ: Tổ dân phố A, phường B, tỉnh Lâm

Đồng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 01/5/2025, Triệu Văn P cùng ông Nguyễn Hữu H đến nhà ông Phùng Văn L tại tổ dân phố A, phường B, tỉnh Lâm Đồng để uống rượu. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, giữa ông H và Triệu Văn P xảy ra mâu thuẫn, dẫn đến xô xát, đánh nhau. Trong lúc bị ông H đánh, P bỏ chạy ra phía trước nhà thì bị ngã, cầm đập vào đồng gạch trước sân gây chảy máu.

Sau khi đứng dậy, P cầm 01 viên gạch ném qua cửa chính, trúng vào mặt ông Phùng Văn L gây thương tích. Thấy ông L bị thương, ông H đứng dậy đi ra phía sau cửa lấy 01 cây gậy gỗ (*dùng để chống cửa*) rồi chạy ra sân tìm P để đánh nhưng không thấy. Khi ông H vừa quay trở lại nhà thì P tiếp tục ném từ 02 đến 03 viên gạch trúng vào vách tôn nhà ông L. Ông H tiếp tục đi ra sân thì bị P dùng 01 viên gạch ném trúng vào mặt, làm ông H ngã xuống nền sân. P chạy lại, đè lên người ông H và dùng tay, chân đấm, đá nhiều cái vào vùng đầu ông H. Nghe tiếng xô xát, mọi người chạy ra can ngăn thì P dừng lại. Sau đó, ông Phùng Văn L và ông Nguyễn Hữu H được mọi người đưa đi cấp cứu.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 158/KLTTCT-TTPY ngày 28/5/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Nông (cũ) xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Phùng Văn L là 07%, các tổn thương do vật tày có cạnh tác động trực tiếp gây nên.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 159/KLTTCT-TTPY ngày 28/5/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Nông (cũ) xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Nguyễn Hữu H là 20%, các tổn thương do vật tày và vật tày có cạnh tác động trực tiếp gây nên.

Tại Kết luận giám định số: 1248/KL-KTHS ngày 08/8/2025 và số: 1897/KL-KTHS ngày 23/10/2025 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, kết luận: Mẫu nghi lông mày bám dính trên viên gạch là của ông Nguyễn Hữu H; mẫu máu trên viên gạch là của Triệu Văn P.

Cáo trạng số: 241/CTr-VKS-KV6 ngày 23/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 – Lâm Đồng truy tố bị cáo Triệu Văn P về tội “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm về tội danh và điều luật như Cáo trạng đã truy tố; sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Triệu Văn P phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Triệu Văn P từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/9/2025.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu tiêu hủy 01 viên gạch xây dựng bằng đất nung màu đỏ, loại gạch 04 lỗ, có kích thước (18,5 x 8 x 8) cm, tình trạng viên gạch bị vỡ 01 góc phía một đầu viên gạch có kích thước (8 x 6,5 x 5 x 2,5) cm. Trên bề mặt có bám dính 04 sợi lông (nghỉ lông mày) và bám dính nhiều vết màu đỏ nâu (nghỉ máu).

- Tịch thu tiêu hủy 01 viên gạch xây dựng bằng đất nung màu đỏ, loại gạch 04 lỗ, có kích thước (18,5 x 8 x 8) cm, tình trạng là một viên gạch đã liên kết với vữa bê tông xây dựng cùng với một phần mảnh cạnh của viên gạch khác, bề mặt bám dính đất màu đen.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 30 Bộ luật Tố tụng hình sự; các điều 584, 585 và 590 Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo phải bồi thường cho các bị hại thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo đồng ý với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và điều luật như trên, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo do sự việc xảy ra có một phần lỗi của bị hại, ngoài ra bị cáo là người dân tộc thiểu số, cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, có trình độ học vấn thấp, hiểu biết pháp luật còn nhiều hạn chế và đây là lần đầu bị cáo phạm tội nên đề nghị HĐXX xem xét để quyết định mức hình phạt thấp hơn mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Về trách nhiệm dân sự, người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật và miễn án phí cho bị cáo do bị cáo là người dân tộc thiểu số, cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn.

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 – Lâm Đồng truy tố đối với bị cáo là đúng, không oan. Bị cáo không bào chữa, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về yêu cầu bồi thường thiệt hại của các bị hại, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật, bị cáo chấp nhận bồi thường cho các bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành

vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử đủ căn cứ pháp lý để kết luận: Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 01/5/2025, tại nhà của ông Phùng Văn L ở Tổ dân phố A, phường B, tỉnh Lâm Đồng; do mâu thuẫn trong quá trình uống rượu, Triệu Văn P đã có hành vi dùng viên gạch ném trúng vào vùng mặt ông Phùng Văn L gây nên tổn thương cơ thể của ông L với tỷ lệ là 07%. Sau đó, Triệu Văn P tiếp tục dùng viên gạch ném trúng vào vùng mặt ông Nguyễn Hữu H làm ông H bị ngã xuống, rồi dùng tay, chân đấm, đá nhiều cái vào vùng đầu của ông H, gây nên tổn thương cơ thể của ông H với tỷ lệ là 20%.

Như vậy, bị cáo Triệu Văn P với hành vi cố ý sử dụng viên gạch là hung khí nguy hiểm, ném trúng vào vùng mặt gây ra thương tích nêu trên cho các bị hại đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*” với tình tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 – Lâm Đồng truy tố bị cáo về hành vi và tội danh nêu trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Điều 134 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng hung khí nguy hiểm ...;

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

...

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.

...”.

[3] **Xét, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:** Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác là quyền nhân thân được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây mất trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi dùng vũ lực xâm hại đến sức khỏe của người khác là trái pháp luật nhưng vì mâu thuẫn cá nhân, bị cáo vẫn cố ý thực hiện, thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Bị cáo sử dụng viên gạch là hung khí nguy hiểm, ném trúng vào vùng mặt của cả hai bị hại là vùng trọng yếu, sau khi

ông H bị ngã xuống bị cáo tiếp tục dùng tay, chân đấm, đá vào vùng đầu của ông H, thể hiện sự hung hãn, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác. Do đó, cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và hậu quả đã gây ra; buộc bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4]. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân đối với bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã khắc phục một phần thiệt hại cho ông Phùng Văn L; ngoài ra bị hại ông Nguyễn Hữu H cũng có một phần lỗi do ông H có hành vi cố ý gây thương tích cho bị cáo và đã bị xử phạt vi phạm hành chính nên Hội đồng xét xử áp dụng các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6]. Về trách nhiệm dân sự:

[6.1]. Bị hại ông Phùng Văn L yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm với số tiền là 40.000.000đ (*Bốn mươi triệu đồng*), gồm các khoản:

- Chi phí điều trị trong thời gian 05 ngày nằm viện là 3.500.000 đồng;
- Chi phí thuê xe taxi đi bệnh viện và về nhà (*02 lượt*) là 700.000 đồng;
- Thu nhập bị mất trong thời gian 26 ngày x 350.000 đồng/ngày là 9.100.000 đồng.
- Thu nhập của người chăm sóc là 3.300.000 đồng.
- Bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần là 23.400.000 đồng (*trương đương 10 tháng lương cơ sở*).

Tất cả các khoản chi phí nêu trên ông L tự tính, không cung cấp được hóa đơn, chứng từ. Ông L thừa nhận có nhận của bị cáo số tiền 2.200.000 đồng là tiền bị cáo khắc phục thiệt hại đối với tài sản là tấm tôn tường nhà của ông L.

Hội đồng xét xử xét thấy: Các khoản gồm chi phí điều trị trong thời gian nằm viện, chi phí thuê xe taxi, thu nhập bị mất của ông L và của người chăm sóc theo yêu cầu nêu trên của ông L là các chi phí hợp lý, phát sinh trực tiếp trong quá trình cấp cứu, điều trị thương tích và được xem xét theo quy định tại khoản 1 Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015 nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Riêng đối với yêu cầu của ông L về bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần, căn cứ khoản 2 Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử xét thấy: Ông L bị tổn thương cơ thể với tỷ lệ là 07% và phải nghỉ ngơi, điều trị trong thời gian 26 ngày nên cần buộc bị cáo phải bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần cho ông L với số

tiền 16.380.000 đồng (*tương đương 07 tháng lương cơ sở*) là phù hợp. Như vậy, tổng số tiền bị cáo phải bồi thường cho ông Phùng Văn L là: 3.500.000 đồng + 700.000 đồng + 9.100.000 đồng + 3.300.000 đồng + 16.380.000 đồng = 32.980.000 đồng. Bị cáo đồng ý mức bồi thường này.

[6.2]. Bị hại ông Nguyễn Hữu H yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm với số tiền là 98.006.000đ (*Chín mươi tám triệu không trăm lẻ sáu nghìn đồng*), gồm các khoản:

- Chi phí điều trị trong thời gian nằm viện từ ngày 01/5 đến ngày 09/5/2025 (*có hóa đơn trong hồ sơ*) là 6.906.000 đồng;
- Chi phí thuê xe taxi đi bệnh viện và về nhà (*02 lượt*) là 700.000 đồng;
- Chi phí thuê người chăm sóc trong thời gian 03 tháng ông H bị gãy tay phải nằm ở nhà là 27.000.000 đồng (*tương đương 9.000.000 đồng/tháng*).
- Thu nhập bị mất và chi phí tự điều trị, thuốc men, ăn uống trong thời gian 03 tháng không lao động được là 40.000.000 đồng.
- Bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần với số tiền là 23.400.000 đồng (*tương đương 10 tháng lương cơ sở*).

Tất cả các khoản chi phí nêu trên (*trừ chi phí điều trị trong thời gian nằm viện*), ông H tự tính, không cung cấp được hóa đơn, chứng từ.

Hội đồng xét xử xét thấy: Các khoản gồm chi phí điều trị trong thời gian nằm viện và chi phí thuê xe taxi theo yêu cầu nêu trên của ông H là phù hợp với quy định tại Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015 nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Riêng đối với yêu cầu của ông H về chi phí thuê người chăm sóc, thu nhập bị mất và chi phí tự điều trị, thuốc men, ăn uống trong thời gian 03 tháng, Hội đồng xét xử xét thấy: Ông H bị tổn thương cơ thể với tỷ lệ là 20% (nặng hơn ông L), tuy vậy theo Kết luận giám định số: 159/KLTTCT-TTPY ngày 28/5/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Nông (cũ) xác định: Ông H bị tổn thương tháp mũi, không ảnh hưởng chức năng thở; bị gãy xương bàn V tay phải, không hạn chế chức năng bàn tay, ngón tay. Ngoài ra, vào ngày 03/5/2025 khi làm việc với Điều tra viên, ông H xác định ông chỉ bị đau nhức nhẹ tại vùng mặt và bàn tay phải, đến ngày 12/5/2025 thì ông H đã tự viết được bản tự khai và xác định sức khỏe đã bình thường. Mặt khác, sự việc xảy ra cũng có một phần lỗi của ông H. Do đó, Hội đồng xét xử thấy có căn cứ chấp nhận một phần yêu cầu của ông H, buộc bị cáo phải bồi thường cho ông H chi phí thuê người chăm sóc trong thời gian 1,5 tháng, là 13.500.000 đồng (*9.000.000 đồng/tháng*); tiền thu nhập bị mất và chi phí tự điều trị, thuốc men, ăn uống trong thời gian 1,5 tháng, là 20.000.000 đồng và chấp nhận mức yêu cầu bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần là 18.720.000 đồng (*tương đương 08 tháng lương cơ sở*).

Như vậy, tổng số tiền bị cáo phải bồi thường cho ông Nguyễn Hữu H là: 6.906.000 đồng + 700.000 đồng + 13.500.000 đồng + 20.000.000 đồng + 18.720.000 đồng = 59.826.000 đồng. Bị cáo đồng ý mức bồi thường này.

[6]. Xét đề nghị của người bào chữa cho bị cáo về trách nhiệm hình sự và

trách nhiệm dân sự đối với bị cáo là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận. Về đề nghị miễn án phí cho bị cáo là chưa phù hợp, Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[7]. Đối với hành vi cố ý gây thương tích của Nguyễn Hữu H đối với Triệu Văn P: Ngày 03/12/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H là phù hợp.

[8]. Về án phí:

[8.1]. Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

[8.2]. Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu: (32.980.000 đồng + 59.826.000 đồng) x 5% = 4.640.300 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Triệu Văn P phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Triệu Văn P **02 (Hai) năm 09 (chín) tháng tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/9/2025.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 viên gạch xây dựng bằng đất nung màu đỏ, loại gạch 04 lỗ, có kích thước (18,5 x 8 x 8) cm, tình trạng viên gạch bị vỡ 01 góc phía một đầu viên gạch có kích thước (8 x 6,5 x 5 x 2,5) cm. Trên bề mặt có bám dính 04 sợi lông (nghi lông mày) và bám dính nhiều vết màu đỏ nâu (nghi máu).

- Tịch thu tiêu hủy 01 viên gạch xây dựng bằng đất nung màu đỏ, loại gạch 04 lỗ, có kích thước (18,5 x 8 x 8) cm, tình trạng là một viên gạch đã liên kết với vữa bê tông xây dựng cùng với một phần mảnh cạnh của viên gạch khác, bề mặt bám dính đất màu đen.

(*Đặc điểm các vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/12/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng và Thị hành án Dân sự Khu vực 6 - tỉnh Lâm Đồng*).

4. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 30 Bộ luật Tố tụng hình sự; các điều 584, 585 và 590 Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo phải bồi thường cho ông Phùng Văn L số tiền 32.980.000đ (*Ba mươi hai triệu chín trăm tám mươi nghìn đồng*) và ông Nguyễn Hữu H số tiền 59.826.000đ (*Năm mươi chín triệu tám trăm hai mươi sáu nghìn đồng*).

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 4.640.300đ (*Bốn triệu sáu trăm bốn mươi nghìn ba trăm đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 6 – Lâm Đồng;
- CQ CSĐT CA tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng HSNVCS CA tỉnh Lâm Đồng;
- Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký, đóng dấu)

Lê Văn Hữu